

Bản án số: 32/2021/HS-ST

Ngày 23-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Việt Long và bà Phạm Thị Hời

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình M, sinh năm 1980; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn N, xã T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đình T và bà Nguyễn Thị G (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H và 01 con sinh năm 2005;

- Tiền án:

+ Bản án hình sự số 76/2017/HSST ngày 01/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 13 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Bản án hình sự số 12/2019/HSST ngày 10/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/4/2020, chưa được xóa án tích.

- Tiền sự:

+ Ngày 19/8/2020, bị Công an xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong quyết định xử phạt 19/11/2020;

+ Ngày 15/3/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/3/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1996; trú tại: thôn N, xã T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình M đã có 02 tiền án đều về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích. Khoảng 08 giờ ngày 24/3/2021, M đi nhờ xe máy của một người không quen biết từ nhà đến thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương với mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đến Trung tâm y tế huyện G, M gặp và mua được của một người đàn ông không rõ tên, tuổi địa chỉ 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng, là ma túy loại Heroine hết 100.000 đồng. M cất giấu gói ma túy trên người sau đó đi về nhà để ở bàn thờ phòng khách. Đến 16 giờ cùng ngày, lực lượng Công an huyện Tứ Kỳ và Công an xã Tân Kỳ đến nhà yêu cầu M chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa bị cáo vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Quá trình làm việc, M đã lấy 01 gói ma túy ở trên bàn thờ giao nộp cho lực lượng chức năng và khai nhận đó là ma túy, bị cáo cất giấu để sử dụng. Công an huyện Tứ Kỳ đã lập biên bản vụ việc, thu giữ cùng vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 156/KLGD-PC09 ngày 26/3/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì, ghi thu của Nguyễn Đình M gửi đến giám định khối lượng 0,236 gam là ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSTK, ngày 17/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Nguyễn Đình M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình M từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS), tịch thu tiêu hủy 0,195 gam Heroine và mảnh giấy ô ly được hoàn lại

sau giám định; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Đình M đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 16 giờ 10 phút, ngày 24/3/2021, tại nhà ở của M ở thôn N, xã T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Đình M có hành vi tàng trữ trái phép 0,236 gam ma túy, là loại Heroine, mục đích để sử dụng. Khi lực lượng chức năng đến để yêu cầu bị cáo phải chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số ma túy trên.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song với mục đích để sử dụng, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Số ma túy là loại Heroine mà bị cáo tàng trữ có khối lượng là 0,236 gam nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định Điều 249 của BLHS. Do bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS, như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức được ma túy không chỉ gây tác hại rất lớn về sức khỏe cho chính người sử dụng mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình, xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng vì mục đích sử dụng cho bản thân để thỏa mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật, bị cáo vẫn dấn thân vào con đường phạm tội. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, điều kiện nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Mặc dù bị cáo đã hai lần bị kết án chưa được

xóa án tích, tuy nhiên đây là tình tiết định khung do đó bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có hai tiền sự chưa được xóa và đã nhiều lần bị kết án, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, tích cực rèn luyện để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội mà tiếp tục dần thân vào con đường phạm tội, chứng tỏ bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật; Mặc dù quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy mà chưa bị ai phát hiện, bị cáo đã tự nguyện khai ra và giao nộp toàn bộ số ma túy mà bị cáo tàng trữ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội “tự thú”, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 của BLHS. Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, song dù có giảm nhẹ vẫn cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Khối lượng chất ma túy là loại Heroine bị cáo tàng trữ trái phép, sau khi giám định còn lại 0,195 gam cùng mảnh giấy ô ly đựng trong phong bì thư là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với người cho bị cáo đi xe máy nhờ để đi mua ma túy, người bán ma túy cho M, Cơ quan điều tra không làm rõ được tên, tuổi, địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s, r khoản 1 Điều 51 của BLHS;

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Đình M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình M **05 (năm)** năm **06 (sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 28/3/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,195 gam Heroine và 01 mảnh giấy ô ly trên bề mặt giấy có viết chữ bằng mực màu xanh được hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 19/5/2021).

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Nguyễn Đình M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKS, CA, THADS huyện Tứ Kỳ;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ; Lưu vp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Văn Quân